

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: ~~4291~~ /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt sửa đổi quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng (nhóm thủ tục về cấp giấy phép xây dựng) thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 976/TTr-SXD ngày 15/4/2025 và đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt sửa đổi kèm theo Quyết định này mười (10) quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng (nhóm thủ tục về cấp giấy phép xây dựng) thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Trên cơ sở các dịch vụ công trực tuyến đã được phê duyệt, Sở Khoa học và Công nghệ, UBND cấp huyện theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm:

1. Phối hợp tổ chức xây dựng, chạy thử nghiệm, hoàn thiện các dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia; thông báo việc áp dụng chính thức dịch vụ công trực tuyến trong thời hạn 1,5 tháng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

h/

2. Đăng tải số điện thoại và hộp thư điện tử của đơn vị đầu mối thuộc UBND cấp huyện kèm theo từng dịch vụ công trực tuyến được cung cấp để tổ chức, cá nhân liên hệ khi cần được hướng dẫn, hỗ trợ.

3. UBND cấp huyện có trách nhiệm lập Danh sách đăng ký tài khoản cho cán bộ, công chức, viên chức được phân công thực hiện các bước xử lý công việc quy định tại các quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến ban hành kèm theo Quyết định này để thiết lập cấu hình điện tử; đồng thời tổ chức thực hiện việc cập nhật thông tin, dữ liệu về tình hình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, trả kết quả TTHC bản điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC theo quy định.

4. Đối với các quy trình điện tử giải quyết TTHC/DVC trực tuyến bị thay thế tại Quyết định này, Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm theo dõi việc thiết lập quy trình điện tử giải quyết TTHC/DVC trực tuyến và thông báo cho các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp thực hiện theo yêu cầu sau:

- Khóa chức năng tiếp nhận hồ sơ của các quy trình điện tử giải quyết TTHC/DVC trực tuyến bị thay thế chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày được thông báo vận hành chính thức quy trình mới.

- Hủy bỏ quy trình điện tử giải quyết TTHC/DVC trực tuyến bị thay thế chậm nhất sau thời gian bằng thời hạn giải quyết các hồ sơ chuyển tiếp của các quy trình điện tử này. Trường hợp quá thời hạn giải quyết mà vẫn còn tồn đọng hồ sơ chuyển tiếp, thì kết thúc quy trình điện tử giải quyết các hồ sơ này; đồng thời có thông báo danh sách các hồ sơ này cho đơn vị giải quyết hồ sơ trước khi hủy bỏ quy trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

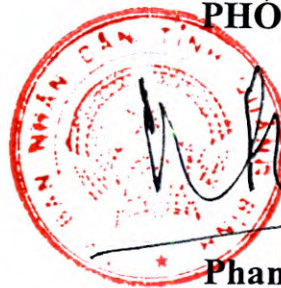
Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KS TTHC - VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TDNV, KSTTHC.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Phong Phú

Phụ lục

**QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN TỈNH QUẢNG BÌNH**

(Kèm theo Quyết định số 1291/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình)

Phần I

DANH MỤC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN

TT	Tên dịch vụ công	Áp dụng thay thế	Mức độ dịch vụ công	Mã số TTHC trên Cổng DVC quốc gia	Trang
1	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án)	Quy trình số 01a.CPXD-CH Quyết định số 3411/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	DVCTT toàn trình	1.013225.H46	4
2	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với nhà ở riêng lẻ	Quy trình số 01b.CPXD-CH Quyết định số 3411/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	DVCTT toàn trình	1.013225.H46	20
3	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án).	Quy trình số 02a.CPXD-CH Quyết định số 3411/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	DVCTT toàn trình	1.013229.H46	28

4	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với nhà ở riêng lẻ.	Quy trình số 02b.CPXD-CH Quyết định số 3411/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	DVCTT toàn trình	1.013229.H46	46
5	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án).	Quy trình số 03a.CPXD-CH Quyết định số 3411/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	DVCTT toàn trình	1.013232.H46	55
6	Cấp giấy phép di dời đối với nhà ở riêng lẻ	Quy trình số 03b.CPXD-CH Quyết định số 3411/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	DVCTT toàn trình	1.013232.H46	62
7	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án)	Quy trình số 04a.CPXD-CH Quyết định số 3411/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	DVCTT toàn trình	1.013226.H46	69
8	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ	Quy trình số 04b.CPXD-CH Quyết định số 3411/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	DVCTT toàn trình	1.013226.H46	75

9	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	Quy trình số 01.CPXD-CH Quyết định số 3098/QĐ-UBND ngày 07/11/2024	DVCTT toàn trình	1.013227.H46	81
10	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Quy trình số 02.CPXD-CH Quyết định số 3098/QĐ-UBND ngày 07/11/2024	DVCTT toàn trình	1.013235.H46	86

Phần II

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN

Quy trình số: 01a.CPXD-CH

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH ĐỐI VỚI THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG MỚI ĐỐI VỚI CÔNG TRÌNH CẤP III, CẤP IV (CÔNG TRÌNH KHÔNG THEO TUYẾN/THEO TUYẾN TRONG ĐÔ THỊ/TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO/TƯỢNG ĐÀI, TRANH HOÀNH TRÁNG/THEO GIAI ĐOẠN CHO CÔNG TRÌNH KHÔNG THEO TUYẾN/THEO GIAI ĐOẠN CHO CÔNG TRÌNH THEO TUYẾN TRONG ĐÔ THỊ /DỰ ÁN)

Mã số TTHC: 1.013225.H46

Áp dụng tại cơ quan: UBND các huyện, thị xã, thành phố

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	I. Trường hợp cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến: 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên mạng internet tại địa chỉ: <i>https://dichvucong.quangbinh.gov.vn.</i> 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ/người được ủy quyền/người đại diện theo quy định pháp luật. 3. Chọn cơ quan thực hiện là UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là UBND cấp huyện), tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ “<i>Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án).</i>” 4. Cập nhật đầy đủ thành phần hồ sơ cho từng loại công trình, cụ thể như sau:	

		<i>(1) Đối với công trình không theo tuyến</i> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (<i>Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số</i>). - Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Quyết định phê duyệt dự án (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có) (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 5 Điều 43 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Kết quả TTHC theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế đề nghị cấp giấy phép xây dựng; kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (đối với trường hợp không	
--	--	--	--

		thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng) (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). - Bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (thiết kế bản vẽ thi công đối với dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) được phê duyệt hoặc đóng dấu xác nhận theo quy định của pháp luật về xây dựng (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích), gồm: + Bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án, mặt bằng định vị công trình trên lô đất. + Bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình. + Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình. + Bản vẽ mặt bằng đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án. - Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. (2) Đối với công trình theo tuyến - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số). - Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản	
--	--	---	--

		chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). - Quyết định phê duyệt dự án (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). - Văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có) (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). - Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 5 Điều 43 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). - Kết quả TTHC theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế đề nghị cấp giấy phép xây dựng; kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng). (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). - Bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (thiết kế bản vẽ thi công đối với dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) được phê duyệt hoặc đóng dấu xác nhận theo quy định của pháp luật về xây dựng (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích), gồm:	
--	--	---	--

		+ Bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án, mặt bằng định vị công trình trên lô đất. + Bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình. + Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình. + Bản vẽ mặt bằng đầu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án. - Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. <i>(3) Đối với công trình tôn giáo</i> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ <i>(Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số).</i> - Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP <i>(Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích).</i> - Bản vẽ thiết kế xây dựng (kèm theo kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng trong trường hợp pháp luật về xây dựng có yêu cầu) <i>(Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích), gồm:</i> + Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất kèm theo sơ đồ vị trí công trình. + Bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt chính của công trình.	
--	--	---	--

		+ Bản vẽ mặt bằng móng và mặt cắt móng kèm theo sơ đồ đầu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình gồm cấp nước, thoát nước, cấp điện. + Đối với công trình xây dựng có công trình liên kề phải có bản cam kết bảo đảm an toàn đối với công trình liên kề (đối với công trình xây dựng có công trình liên kề). - Văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan chuyên môn về tôn giáo thuộc UBND cấp tỉnh (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Công trình tôn giáo thuộc dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, phải bổ sung văn bản về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. <i>(4) Đối với công trình tín ngưỡng</i> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (<i>Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số</i>). - Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản</i>	
--	--	--	--

		<i>chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích).</i> - Bản vẽ thiết kế xây dựng (kèm theo kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng trong trường hợp pháp luật về xây dựng có yêu cầu) <i>(Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích), gồm:</i> + Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất kèm theo sơ đồ vị trí công trình. + Bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt chính của công trình. + Bản vẽ mặt bằng móng và mặt cắt móng kèm theo sơ đồ đầu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình gồm cấp nước, thoát nước, cấp điện. + Đối với công trình xây dựng có công trình liên kề phải có bản cam kết bảo đảm an toàn đối với công trình liên kề (đối với công trình xây dựng có công trình liên kề). - Văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan chuyên môn về tôn giáo thuộc UBND cấp tỉnh <i>(Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích).</i> - Ý kiến của cơ quan chuyên môn về tín ngưỡng, tôn giáo thuộc UBND cấp tỉnh (trường hợp pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo có quy định); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng đối với các công trình tín ngưỡng ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng <i>(Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích).</i> - Đối với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng công trình tín ngưỡng, tôn giáo thuộc dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, ngoài các tài liệu quy định tại điểm a, điểm b khoản 3 Điều 55 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP, phải bổ sung văn bản về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan	
--	--	--	--

		quản lý nhà nước về văn hóa theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. <i>(5) Đối với công trình tượng đài, tranh hoành tráng</i> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (<i>Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số</i>). - Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Quyết định phê duyệt dự án (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có) (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>).	
--	--	--	--

		- Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 5 Điều 43 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Kết quả TTHC theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế đề nghị cấp giấy phép xây dựng; kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng). (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (thiết kế bản vẽ thi công đối với dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) được phê duyệt hoặc đóng dấu xác nhận theo quy định của pháp luật về xây dựng (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>), gồm: + Bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án, mặt bằng định vị công trình trên lô đất. + Bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình. + Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; bản vẽ mặt bằng đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án. - Văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách	
--	--	---	--

		nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. <i>(6) Đối với công trình của các cơ quan ngoại giao và tổ chức quốc tế</i> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ <i>(Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số).</i> - Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP <i>(Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích).</i> - Quyết định phê duyệt dự án <i>(Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích).</i> - Văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có) <i>(Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích).</i> - Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 5 Điều 43 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP <i>(Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích).</i>	
--	--	--	--

		- Kết quả TTHC theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế đề nghị cấp giấy phép xây dựng; kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng). <i>(Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích).</i> - Bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (thiết kế bản vẽ thi công đối với dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) được phê duyệt hoặc đóng dấu xác nhận theo quy định của pháp luật về xây dựng <i>(Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích),</i> gồm: + Bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án, mặt bằng định vị công trình trên lô đất. + Bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình. + Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; bản vẽ mặt bằng đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án. - Các điều khoản quy định của Hiệp định hoặc thỏa thuận đã được ký kết với Chính phủ Việt Nam <i>(Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích).</i> - Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. 5. Phí, lệ phí thanh toán trực tuyến: Nộp khi tiếp nhận hồ sơ. - Tại giao diện nộp hồ sơ ở mục “Thông tin phí, lệ phí” hiển thị danh sách các loại phí, lệ phí cần được thanh toán khi tiếp nhận hồ sơ. Công dân chọn hình thức thanh	
--	--	---	--

		toán “Trực tuyến” và nhấn “Thanh toán”, hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định. - Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn “Đồng ý” để nộp hồ sơ trực tuyến. Mức nộp theo quy định tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh Quảng Bình, lệ phí cấp giấy phép là: 120.000 đồng/giấy phép. 6. Đăng ký hình thức nhận Kết quả TTHC (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến. 9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của UBND cấp huyện được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. II. Nộp hồ sơ trực tiếp: Nộp 02 bộ hồ sơ trực tiếp và lệ phí tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích theo thành phần hồ sơ và hướng dẫn nêu trên. Lệ phí cấp giấy phép xây dựng trong trường hợp nộp trực tiếp theo quy định tại Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 24/10/2016 của HĐND tỉnh Quảng Bình, cụ thể là: 150.000 đồng/giấy phép.	
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm một cửa liên thông	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. 2. Kiểm tra thành phần hồ sơ: 2.1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị	04 giờ làm việc

	của UBND cấp huyện	thành phố, thị xã hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện (sau đây gọi là Phòng chuyên môn cấp huyện) xử lý; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. + Tra cứu, trích xuất dữ liệu về CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành hồ sơ. + Vào menu <i>Quản lý phí, lệ phí</i> để theo dõi trạng thái phí, lệ phí. Trường hợp chưa thanh toán thì thông báo cho người nộp hồ sơ. 2.2. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu. 2.3. Trường hợp người có yêu cầu không bổ sung, hoàn thiện được hồ sơ thì gửi thông báo từ chối giải quyết yêu cầu qua thư điện tử hoặc tin nhắn qua điện thoại di động cho người yêu cầu.	
Bước 2	Trưởng phòng Phòng chuyên môn cấp huyện	Xác nhận hồ sơ chuyển đến; phân công xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc
Bước 3	Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện	Kiểm tra, xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ đạt thì tham mưu dự thảo giấy phép; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp huyện. - Nếu hồ sơ không đạt; cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, làm văn bản hướng dẫn bổ sung hoặc văn bản trả hồ sơ nêu rõ lý do, nội dung bổ sung hoặc trả hồ sơ; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp huyện.	09 ngày làm việc
Bước 4	Trưởng phòng Phòng chuyên môn cấp huyện	1. Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo: + Nếu đồng ý: Thông qua dự thảo Giấy phép, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký phê duyệt. + Nếu không đồng ý: Chuyển lại Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện xử lý. 2. Thực hiện kết quả giải quyết TTHC của Lãnh đạo UBND cấp huyện: + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp huyện đồng ý ký phê duyệt giấy phép: Chuyển	03 ngày làm việc

		kết quả cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện; + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp huyện không đồng ý hoặc có sửa đổi, bổ sung: Chuyển cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện xử lý.	
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện	- Phối hợp với Văn thư cơ quan vào sổ văn bản; lưu trữ hồ sơ; đóng dấu xác nhận vào hồ sơ bản vẽ. - Chuyển hồ sơ, kết quả cho Bộ phận tiếp tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện.	04 giờ làm việc
Bước 6	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử về kết quả TTHC đã có tại Bộ phận một cửa. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đã có kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký.	04 giờ làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Nộp 02 bộ bản chính hoặc bản sao có chứng thực các thành phần hồ sơ có yêu cầu bản chính, bản chứng thực khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp /hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.	Không tính vào thời gian
		Tổng thời gian giải quyết TTHC	14 ngày làm việc

*** Biểu mẫu, Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form):**

Mẫu số 01, Phụ lục số II

(Ban hành kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho công trình: Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng /Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

1. Tên chủ đầu tư (Chủ hộ) ⁽¹⁾ :.....;
- Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp:.....
- Người đại diện ⁽¹⁾:; Chức vụ:
- Số định danh cá nhân:.....Số điện thoại:
2. Thông tin công trình:
 - Địa điểm xây dựng:
 - Lô đất số:.....Diện tíchm².
 - Tại số nhà: đường/phố
 - phường/xã:quận/huyện:.....
 - tỉnh, thành phố:
3. Tổ chức/cá nhân lập, thẩm tra thiết kế xây dựng:
 - 3.1. Tổ chức/cá nhân lập thiết kế xây dựng:
 - Tên tổ chức/cá nhân:
 - Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....
 - Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ nhiệm, chủ trì thiết kế:
 - 3.2. Tổ chức/cá nhân thẩm tra thiết kế xây dựng:
 - Tên tổ chức/cá nhân:
 - Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....
 - Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ trì thẩm tra thiết kế:
4. Nội dung đề nghị cấp phép:
 - 4.1. Đối với công trình không theo tuyến, tín ngưỡng, tôn giáo:
 - Loại công trình:Cấp công trình:
 - Diện tích xây dựng:m².
 - Cốt xây dựng:m.
 - Khoảng lùi (nếu có):m.
 - Tổng diện tích sàn (đối với công trình dân dụng và công trình có kết cấu dạng nhà):..... m² (ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum).
 - Chiều cao công trình:m (trong đó ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum - nếu có).
 - Số tầng:(ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum - nếu có).
 - 4.2. Đối với công trình theo tuyến trong đô thị:

- Loại công trình:Cấp công trình:
- Tổng chiều dài công trình:.....m (ghi rõ chiều dài qua từng khu vực đặc thù, qua từng địa giới hành chính xã, phường, quận, huyện, tỉnh, thành phố).
- Cốt xây dựng:m (ghi rõ cốt qua từng khu vực).
- Chiều cao tính không của tuyến:m (ghi rõ chiều cao qua các khu vực).
- Độ sâu công trình:m (ghi rõ độ sâu qua từng khu vực).

4.3. Đối với công trình tượng đài, tranh hoành tráng:

- Loại công trình:Cấp công trình:
- Diện tích xây dựng:m². Cốt xây dựng:.....m.
- Khoảng lùi (nếu có):m. Chiều cao công trình:m.

4.4. Đối với trường hợp cấp giấy phép theo giai đoạn:

- Giai đoạn 1:

- + Loại công trình:Cấp công trình:

+ Các nội dung theo quy định tại mục 4.1; 4.2; 4.3; 4.4 tương ứng với loại và giai đoạn 1 của công trình.

- Giai đoạn 2:

Các nội dung theo quy định tại mục 4.1; 4.2; 4.3; 4.4 tương ứng với loại và giai đoạn 1 của công trình.

- Giai đoạn

4.5. Đối với trường hợp cấp cho Dự án:

- Tên dự án:.....

Đã được:phê duyệt, theo Quyết định số:ngày.....

- Gồm: (n) công trình

Trong đó:

Công trình số (1-n): (tên công trình)

- * Loại công trình:Cấp công trình:

- * Cốt xây dựng:m.

- * Khoảng lùi (nếu có):m.

- * Các thông tin chủ yếu của công trình:

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng.

6. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 -.....

2 -.....

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN/ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(Trường hợp nộp e-form: Hệ thống một cửa điện tử tự động điền cụm từ sau “Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà.... ; có số tài khoản định danh... ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày...”)

Ghi chú:

1. Trường thông tin (1): Được đồng bộ với tên của chủ hồ sơ nộp trực tuyến trên Hệ thống.

Quy trình số: 01b.CPXD-CH

**QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH ĐỐI VỚI THỦ TỤC CẤP GIẤY
PHÉP XÂY DỰNG MỚI ĐỐI VỚI NHÀ Ở RIÊNG LẺ**

Mã số TTHC: 1.013225.H46

Áp dụng tại cơ quan: UBND các huyện, thị xã, thành phố

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	I. Trường hợp cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến: 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên mạng internet tại địa chỉ: <i>https://dichvucong.quangbinh.gov.vn.</i> 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ/người được ủy quyền/người đại diện theo quy định pháp luật. 3. Chọn cơ quan thực hiện là UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là UBND cấp huyện), tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ “<i>Cấp giấy phép xây dựng mới đối với nhà ở riêng lẻ</i>” 4. Cập nhật đầy đủ thành phần hồ sơ cho từng loại công trình, cụ thể như sau: <i>(1) Đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân</i> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (<i>Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số</i>). - Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao</i>	

		<i>chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích).</i> - Bộ bản vẽ thiết kế xây dựng kèm theo kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng trong trường hợp pháp luật về xây dựng có yêu cầu (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>), gồm: + Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất kèm theo sơ đồ vị trí công trình; + Bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt chính của công trình; + Bản vẽ mặt bằng móng và mặt cắt móng kèm theo sơ đồ đầu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình gồm cấp nước, thoát nước, cấp điện; - Bản cam kết bảo đảm an toàn đối với công trình liền kề (đối với công trình xây dựng có công trình liền kề) (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. <i>(2) Đối với nhà ở riêng lẻ của tổ chức</i> - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (<i>Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số</i>). - Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình đề cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của	
--	--	--	--

		Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). - Bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (thiết kế bản vẽ thi công đối với dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng kèm theo kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng trong trường hợp pháp luật về xây dựng có yêu cầu (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích), gồm: + Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất kèm theo sơ đồ vị trí công trình; + Bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt chính của công trình; + Bản vẽ mặt bằng móng và mặt cắt móng kèm theo sơ đồ đầu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình gồm cấp nước, thoát nước, cấp điện; - Bản cam kết bảo đảm an toàn đối với công trình liền kề (đối với công trình xây dựng có công trình liền kề) (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). - Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. 5. Phí, lệ phí thanh toán trực tuyến: Nộp khi tiếp nhận hồ sơ. - Tại giao diện nộp hồ sơ ở mục “Thông tin phí, lệ phí” hiển thị danh sách các loại phí, lệ phí cần được thanh toán khi tiếp nhận hồ sơ. Công dân chọn hình thức thanh toán “Trực tuyến” và nhấn “Thanh toán”, hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực	
--	--	--	--

		hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định. - Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn “Đồng ý” để nộp hồ sơ trực tuyến. Mức nộp theo quy định tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh Quảng Bình, lệ phí cấp giấy phép là: 60.000 đồng/giấy phép. 6. Đăng ký hình thức nhận Kết quả TTHC (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến. 9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của UBND cấp huyện được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. II. Nộp hồ sơ trực tiếp: Nộp 02 bộ hồ sơ trực tiếp và lệ phí tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích theo thành phần hồ sơ và hướng dẫn nêu trên. Lệ phí cấp giấy phép xây dựng trong trường hợp nộp trực tiếp theo quy định tại Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 24/10/2016 của HĐND tỉnh Quảng Bình, cụ thể là: 75.000 đồng/giấy phép.	
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. 2. Kiểm tra thành phần hồ sơ: 2.1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị thành phố, thị xã hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện (sau đây gọi là Phòng chuyên môn cấp huyện) xử lý; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người	04 giờ làm việc

		nộp hồ sơ. + Tra cứu, trích xuất dữ liệu về CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành hồ sơ. + Vào menu <i>Quản lý phí, lệ phí</i> để theo dõi trạng thái phí, lệ phí. Trường hợp chưa thanh toán thì thông báo cho người nộp hồ sơ. 2.2. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu. 2.3. Trường hợp người có yêu cầu không bổ sung, hoàn thiện được hồ sơ thì gửi thông báo từ chối giải quyết yêu cầu qua thư điện tử hoặc tin nhắn qua điện thoại di động cho người yêu cầu.	
Bước 2	Trưởng phòng Phòng chuyên môn cấp huyện	Xác nhận hồ sơ chuyển đến; phân công xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc
Bước 3	Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện	Kiểm tra, xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ đạt thì tham mưu dự thảo giấy phép; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp huyện. - Nếu hồ sơ không đạt; cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, làm văn bản hướng dẫn bổ sung hoặc văn bản trả hồ sơ nêu rõ lý do, nội dung bổ sung hoặc trả hồ sơ; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp huyện.	06 ngày làm việc
Bước 4	Trưởng phòng Phòng chuyên môn cấp huyện	1. Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo: + Nếu đồng ý: Thông qua dự thảo Giấy phép, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký phê duyệt. + Nếu không đồng ý: Chuyển lại Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện xử lý. 2. Thực hiện kết quả giải quyết TTHC của Lãnh đạo UBND cấp huyện: + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp huyện đồng ý ký phê duyệt giấy phép: Chuyển kết quả cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện; + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp huyện không đồng ý hoặc có sửa đổi, bổ sung: Chuyển cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện xử lý.	03 ngày làm việc

Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện	- Phối hợp với Văn thư cơ quan vào sổ văn bản; lưu trữ hồ sơ; đóng dấu xác nhận vào hồ sơ bản vẽ. - Chuyển hồ sơ, kết quả cho Bộ phận tiếp tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện.	04 giờ làm việc
Bước 6	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử về kết quả TTHC đã có tại Bộ phận một cửa. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đã có kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký.	04 giờ làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Nộp 02 bộ bản chính hoặc bản sao có chứng thực các thành phần hồ sơ có yêu cầu bản chính, bản chứng thực khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp /hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.	Không tính vào thời gian
		Tổng thời gian giải quyết TTHC	11 ngày làm việc

*** Biểu mẫu, Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form):**

Mẫu số 01, Phụ lục số II

(Ban hành kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho công trình nhà ở riêng lẻ)

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

1. Tên chủ đầu tư (Chủ hộ) ⁽¹⁾ :.....;
Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp:.....
- Người đại diện ⁽¹⁾:; Chức vụ:;
Số định danh cá nhân:.....Số điện thoại:
2. Thông tin công trình:
- Địa điểm xây dựng:
Lô đất số:.....Diện tíchm².
Tại số nhà: đường/phố
phường/xã:quận/huyện:.....
tỉnh, thành phố:
3. Tổ chức/cá nhân lập, thẩm tra thiết kế xây dựng:
3.1. Tổ chức/cá nhân lập thiết kế xây dựng:
- Tên tổ chức/cá nhân:
Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....
- Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ nhiệm, chủ trì thiết kế:
3.2. Tổ chức/cá nhân thẩm tra thiết kế xây dựng:
- Tên tổ chức/cá nhân:
- Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....
- Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ trì thẩm tra thiết kế:
4. Nội dung đề nghị cấp phép:
- Cấp công trình:
- Cốt xây dựng:m.
- Khoảng lùi (nếu có):m.
- Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt):m².

- Tổng diện tích sàn:..... m² (trong đó ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum).

- Chiều cao công trình:m (trong đó ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum).

- Số tầng: (trong đó ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum).

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng.

6. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 -.....

2 -.....

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN/ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

*(Trường hợp nộp e-form: **Hệ thống một cửa điện tử tự động điền cụm từ sau “Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà.... ; có số tài khoản định danh... ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày...”**)*

Ghi chú:

1. Trường thông tin (1): Được đồng bộ với tên của chủ hồ sơ nộp trực tuyến trên Hệ thống.

Quy trình số: 02a.CPXD-CH

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH ĐỐI VỚI THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG SỬA CHỮA, CẢI TẠO ĐỐI VỚI CÔNG TRÌNH CẤP III, CẤP IV (CÔNG TRÌNH KHÔNG THEO TUYẾN/THEO TUYẾN TRONG ĐÔ THỊ /TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO/TƯỢNG ĐÀI, TRANH HOÀNH TRÁNG/THEO GIAI ĐOẠN CHO CÔNG TRÌNH KHÔNG THEO TUYẾN/THEO GIAI ĐOẠN CHO CÔNG TRÌNH THEO TUYẾN TRONG ĐÔ THỊ /DỰ ÁN)

Mã số TTHC: 1.013229.H46

Áp dụng tại cơ quan: UBND các huyện, thị xã, thành phố

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	I. Trường hợp cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến: 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên mạng internet tại địa chỉ: <i>https://dichvucong.quangbinh.gov.vn.</i> 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ/người được ủy quyền/người đại diện theo quy định pháp luật. 3. Chọn cơ quan thực hiện là UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là UBND cấp huyện), tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ “<i>Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).</i>” 4. Cập nhật đầy đủ thành phần hồ sơ cho từng loại công trình, cụ thể như sau: <i>(1) Đối với công trình không theo tuyến</i> - Đơn đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ <i>(Hình thức nộp:</i>	

		<i>Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số).</i> - Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích).</i> - Bản vẽ hiện trạng của các bộ phận công trình dự kiến sửa chữa, cải tạo đã được phê duyệt theo quy định có tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ các bản vẽ của hồ sơ đề nghị cấp phép sửa chữa, cải tạo và ảnh chụp (kích thước tối thiểu 10 x 15 cm) hiện trạng công trình và công trình lân cận trước khi sửa chữa, cải tạo CP (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích).</i> - Quyết định phê duyệt dự án (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích).</i> - Văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có) (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích).</i> - Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 5 Điều 43 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính</i>	
--	--	---	--

		hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). - Kết quả TTHC theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế đề nghị cấp giấy phép xây dựng; kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng) (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). - Bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (thiết kế bản vẽ thi công đối với dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) được phê duyệt hoặc đóng dấu xác nhận theo quy định của pháp luật về xây dựng (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích), gồm: + Bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án, mặt bằng định vị công trình trên lô đất. + Bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình. + Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình. + Bản vẽ mặt bằng đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án. - Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. (2) Đối với công trình theo tuyến - Đơn đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân	
--	--	--	--

		hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số). - Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). - Bản vẽ hiện trạng của các bộ phận công trình dự kiến sửa chữa, cải tạo đã được phê duyệt theo quy định có tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ các bản vẽ của hồ sơ đề nghị cấp phép sửa chữa, cải tạo và ảnh chụp (kích thước tối thiểu 10 x 15 cm) hiện trạng công trình và công trình lân cận trước khi sửa chữa, cải tạo CP (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). - Quyết định phê duyệt dự án (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). - Văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có) (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). - Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 5 Điều 43 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích).	
--	--	---	--

		- Kết quả TTHC theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế đề nghị cấp giấy phép xây dựng; kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng) <i>(Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích).</i> - Bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (thiết kế bản vẽ thi công đối với dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) được phê duyệt hoặc đóng dấu xác nhận theo quy định của pháp luật về xây dựng <i>(Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích), gồm:</i> + Bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án, mặt bằng định vị công trình trên lô đất. + Bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình. + Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình. + Bản vẽ mặt bằng đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án. - Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. <i>(3) Đối với công trình tôn giáo</i> - Đơn đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ <i>(Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số).</i>	
--	--	---	--

		- Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Bản vẽ hiện trạng của các bộ phận công trình dự kiến sửa chữa, cải tạo đã được phê duyệt theo quy định có tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ các bản vẽ của hồ sơ đề nghị cấp phép sửa chữa, cải tạo và ảnh chụp (kích thước tối thiểu 10 x 15 cm) hiện trạng công trình và công trình lân cận trước khi sửa chữa, cải tạo CP (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Bản vẽ thiết kế xây dựng (kèm theo kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng trong trường hợp pháp luật về xây dựng có yêu cầu) (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>), gồm: + Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất kèm theo sơ đồ vị trí công trình. + Bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt chính của công trình. + Bản vẽ mặt bằng móng và mặt cắt móng kèm theo sơ đồ đầu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình gồm cấp nước, thoát nước, cấp điện. + Đối với công trình xây dựng có công trình liên kết phải có bản cam kết bảo đảm an toàn đối với công trình liên kết (đối với công trình xây dựng có công trình liên kết) (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan	
--	--	--	--

		chuyên môn về tôn giáo thuộc UBND cấp tỉnh (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Công trình tôn giáo thuộc dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, phải bổ sung văn bản về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. <i>(4) Đối với công trình tín ngưỡng</i> - Đơn đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (<i>Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số</i>). - Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Bản vẽ hiện trạng của các bộ phận công trình dự kiến sửa chữa, cải tạo đã được phê duyệt theo quy định có tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ các bản vẽ của hồ sơ đề nghị cấp	
--	--	--	--

		phép sửa chữa, cải tạo và ảnh chụp (kích thước tối thiểu 10 x 15 cm) hiện trạng công trình và công trình lân cận trước khi sửa chữa, cải tạo CP (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Bản vẽ thiết kế xây dựng (kèm theo kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng trong trường hợp pháp luật về xây dựng có yêu cầu) (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>), gồm: + Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất kèm theo sơ đồ vị trí công trình. + Bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt chính của công trình. + Bản vẽ mặt bằng móng và mặt cắt móng kèm theo sơ đồ đầu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình gồm cấp nước, thoát nước, cấp điện. + Đối với công trình xây dựng có công trình liên kề phải có bản cam kết bảo đảm an toàn đối với công trình liên kề (đối với công trình xây dựng có công trình liên kề) (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Ý kiến của cơ quan chuyên môn về tín ngưỡng, tôn giáo thuộc UBND cấp tỉnh (trường hợp pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo có quy định) (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng đối với các công trình tín ngưỡng ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua</i>	
--	--	---	--

		<i>dịch vụ bưu chính công ích).</i> - Đối với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng công trình tín ngưỡng, tôn giáo thuộc dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, ngoài các tài liệu quy định tại điểm a, điểm b khoản 3 Điều 55 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP, phải bổ sung văn bản về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích).</i> - Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. <i>(5) Đối với công trình tượng đài, tranh hoành tráng</i> - Đơn đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (<i>Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số).</i> - Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích).</i> - Bản vẽ hiện trạng của các bộ phận công trình dự kiến sửa chữa, cải tạo đã được phê duyệt theo quy định có tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ các bản vẽ của hồ sơ đề nghị cấp phép sửa chữa, cải tạo và ảnh chụp (kích thước tối thiểu 10 x 15 cm) hiện trạng công	
--	--	--	--

		trình và công trình lân cận trước khi sửa chữa, cải tạo CP (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). - Quyết định phê duyệt dự án (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). - Văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có) (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). + Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 54 Điều 43 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). + Kết quả TTHC theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế đề nghị cấp giấy phép xây dựng; kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). - Bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (thiết kế bản vẽ thi công đối với dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) được phê duyệt và đóng dấu xác nhận theo quy định của pháp luật về xây dựng (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản	
--	--	--	--

		chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích), gồm: + Bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án, mặt bằng định vị công trình trên lô đất . + Bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình. + Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình. + Bản vẽ mặt bằng đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án. - Văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). - Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. <i>(6) Đối với công trình của các cơ quan ngoại giao và tổ chức quốc tế</i> - Đơn đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số). - Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích).	
--	--	--	--

		- Bản vẽ hiện trạng của các bộ phận công trình dự kiến sửa chữa, cải tạo đã được phê duyệt theo quy định có tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ các bản vẽ của hồ sơ đề nghị cấp phép sửa chữa, cải tạo và ảnh chụp (kích thước tối thiểu 10 x 15 cm) hiện trạng công trình và công trình lân cận trước khi sửa chữa, cải tạo CP (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). - Quyết định phê duyệt dự án (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). - Văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có) (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). + Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 54 Điều 43 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). + Kết quả TTHC theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế đề nghị cấp giấy phép xây dựng; kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). - Bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	
--	--	---	--

		(thiết kế bản vẽ thi công đối với dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) được phê duyệt và đóng dấu xác nhận theo quy định của pháp luật về xây dựng (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>), gồm: + Bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án, mặt bằng định vị công trình trên lô đất. + Bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình. + Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình. + Bản vẽ mặt bằng đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án. - Văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. 5. Phí, lệ phí thanh toán trực tuyến: Nộp khi tiếp nhận hồ sơ. - Tại giao diện nộp hồ sơ ở mục “Thông tin phí, lệ phí” hiển thị danh sách các loại phí, lệ phí cần được thanh toán khi tiếp nhận hồ sơ. Công dân chọn hình thức thanh toán “Trực tuyến” và nhấn “Thanh toán”, hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định. - Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn “Đồng ý” để nộp hồ sơ trực tuyến. Mức nộp theo quy định tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh Quảng Bình, lệ phí cấp giấy phép là: 120.000 đồng/giấy phép.	
--	--	--	--

		6. Đăng ký hình thức nhận Kết quả TTHC (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến. 9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của UBND cấp huyện được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. II. Nộp hồ sơ trực tiếp: Nộp 02 bộ hồ sơ trực tiếp và lệ phí tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích theo thành phần hồ sơ và hướng dẫn nêu trên. Lệ phí cấp giấy phép xây dựng trong trường hợp nộp trực tiếp theo quy định tại Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 24/10/2016 của HĐND tỉnh Quảng Bình, cụ thể là: 150.000 đồng/giấy phép.	
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. 2. Kiểm tra thành phần hồ sơ: 2.1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị thành phố, thị xã hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện (sau đây gọi là Phòng chuyên môn cấp huyện) xử lý; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. + Tra cứu, trích xuất dữ liệu về CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành hồ sơ. + Vào menu <i>Quản lý phí, lệ phí</i> để theo dõi trạng thái phí, lệ phí. Trường hợp chưa thanh toán thì thông báo cho người nộp hồ sơ.	04 giờ làm việc

		2.2. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu. 2.3. Trường hợp người có yêu cầu không bổ sung, hoàn thiện được hồ sơ thì gửi thông báo từ chối giải quyết yêu cầu qua thư điện tử hoặc tin nhắn qua điện thoại di động cho người yêu cầu.	
Bước 2	Trưởng phòng Phòng chuyên môn cấp huyện	Xác nhận hồ sơ chuyển đến; phân công xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc
Bước 3	Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện	Kiểm tra, xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ đạt thì tham mưu dự thảo giấy phép; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp huyện. - Nếu hồ sơ không đạt; cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, làm văn bản hướng dẫn bổ sung hoặc văn bản trả hồ sơ nêu rõ lý do, nội dung bổ sung hoặc trả hồ sơ; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp huyện.	09 ngày làm việc
Bước 4	Trưởng phòng Phòng chuyên môn cấp huyện	1. Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo: + Nếu đồng ý: Thông qua dự thảo Giấy phép, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký phê duyệt. + Nếu không đồng ý: Chuyển lại Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện xử lý. 2. Thực hiện kết quả giải quyết TTHC của Lãnh đạo UBND cấp huyện: + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp huyện đồng ý ký phê duyệt giấy phép: Chuyển kết quả cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện; + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp huyện không đồng ý hoặc có sửa đổi, bổ sung: Chuyển cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện xử lý.	03 ngày làm việc
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện	- Phối hợp với Văn thư cơ quan vào sổ văn bản; lưu trữ hồ sơ; đóng dấu xác nhận vào hồ sơ bản vẽ. - Chuyển hồ sơ, kết quả cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện.	04 giờ làm việc

Bước 6	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử về kết quả TTHC đã có tại Bộ phận một cửa. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đã có kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký.	04 giờ làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Nộp 02 bộ bản chính hoặc bản sao có chứng thực các thành phần hồ sơ có yêu cầu bản chính, bản chứng thực khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp /hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.	Không tính vào thời gian
		Tổng thời gian giải quyết TTHC	14 ngày làm việc

*** Biểu mẫu, Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form):**

Mẫu số 01, Phụ lục số II

(Ban hành kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho công trình Sửa chữa, cải tạo)

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố

1. Tên chủ đầu tư (Chủ hộ) ⁽¹⁾ :.....;
- Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp:.....
- Người đại diện ⁽¹⁾:; Chức vụ:
- Số định danh cá nhân:.....Số điện thoại:
2. Thông tin công trình:
 - Địa điểm xây dựng:
 - Lô đất số:.....Diện tíchm².
 - Tại số nhà: đường/phố
 - phường/xã:quận/huyện:.....
 - tỉnh, thành phố:
3. Tổ chức/cá nhân lập, thẩm tra thiết kế xây dựng:
 - 3.1. Tổ chức/cá nhân lập thiết kế xây dựng:
 - Tên tổ chức/cá nhân:
 - Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....
 - Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ nhiệm, chủ trì thiết kế:
 - 3.2. Tổ chức/cá nhân thẩm tra thiết kế xây dựng:
 - Tên tổ chức/cá nhân:
 - Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....
 - Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ trì thẩm tra thiết kế:
4. Nội dung đề nghị cấp phép:
 - Loại công trình:Cấp công trình:
 - Các nội dung theo quy định tại tương ứng với loại công trình, cụ thể:
 - 4.1. Đối với công trình không theo tuyến, tín ngưỡng, tôn giáo:
 - Loại công trình:Cấp công trình:
 - Diện tích xây dựng:m².
 - Cốt xây dựng:m.
 - Khoảng lùi (nếu có):m.
 - Tổng diện tích sàn (đối với công trình dân dụng và công trình có kết cấu dạng nhà):..... m² (ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum).
 - Chiều cao công trình:m (trong đó ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum - nếu có).
 - Số tầng:(ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum - nếu có).

4.2. Đối với công trình theo tuyến trong đô thị:

- Loại công trình:Cấp công trình:
 - Tổng chiều dài công trình:.....m (ghi rõ chiều dài qua từng khu vực đặc thù, qua từng địa giới hành chính xã, phường, quận, huyện, tỉnh, thành phố).

- Cốt xây dựng:m (ghi rõ cốt qua từng khu vực).

- Chiều cao tĩnh không của tuyến:m (ghi rõ chiều cao qua các khu vực).

- Độ sâu công trình:m (ghi rõ độ sâu qua từng khu vực).

4.3. Đối với công trình tượng đài, tranh hoành tráng:

- Loại công trình:Cấp công trình:

- Diện tích xây dựng:m². Cốt xây dựng:.....m.

- Khoảng lùi (nếu có):m. Chiều cao công trình:m.

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng.

6. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 -

2 -

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN/ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(Trường hợp nộp e-form: **Hệ thống một cửa điện tử tự động điền cụm từ sau “Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà.... ; có số tài khoản định danh... ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày... ”)**

Ghi chú:

1. Trường thông tin (1): Được đồng bộ với tên của chủ hồ sơ nộp trực tuyến trên Hệ thống.

Quy trình số: 02b.CPXD-CH

**QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH ĐỐI VỚI THỦ TỤC
CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG SỬA CHỮA, CẢI TẠO ĐỐI VỚI NHÀ Ở RIÊNG LẺ**

Mã số TTHC: 1.013229.H46

Áp dụng tại cơ quan: UBND các huyện, thị xã, thành phố

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	I. Trường hợp cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến: 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên mạng internet tại địa chỉ: <i>https://dichvucong.quangbinh.gov.vn.</i> 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ/người được ủy quyền/người đại diện theo quy định pháp luật. 3. Chọn cơ quan thực hiện là UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là UBND cấp huyện), tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ “<i>Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với nhà ở riêng lẻ.</i>” 4. Cập nhật đầy đủ thành phần hồ sơ cho từng loại công trình, cụ thể như sau: <i>(1) Đối với nhà ở riêng lẻ của hộ gia đình, cá nhân</i> - Đơn đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (<i>Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số.</i>) - Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của	

		Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). - Bản vẽ hiện trạng của các bộ phận công trình dự kiến sửa chữa, cải tạo đã được phê duyệt theo quy định có tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ các bản vẽ của hồ sơ đề nghị cấp phép sửa chữa, cải tạo và ảnh chụp (kích thước tối thiểu 10 x 15 cm) hiện trạng công trình và công trình lân cận trước khi sửa chữa, cải tạo CP (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). - Bộ bản vẽ thiết kế xây dựng kèm theo; kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng trong trường hợp pháp luật về xây dựng có yêu cầu (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích), gồm: + Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất kèm theo sơ đồ vị trí công trình; + Bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt chính của công trình; + Bản vẽ mặt bằng móng và mặt cắt móng kèm theo sơ đồ đầu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình gồm cấp nước, thoát nước, cấp điện; - Bản cam kết bảo đảm an toàn đối với công trình liền kề (đối với công trình xây dựng có công trình liền kề) (Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích). - Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.	
--	--	--	--

		(2) Đối với nhà ở riêng lẻ của tổ chức - Đơn đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (<i>Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số</i>). - Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích sử dụng đất và sở hữu công trình để cấp phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Bản vẽ hiện trạng của các bộ phận công trình dự kiến sửa chữa, cải tạo đã được phê duyệt theo quy định có tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ các bản vẽ của hồ sơ đề nghị cấp phép sửa chữa, cải tạo và ảnh chụp (kích thước tối thiểu 10 x 15 cm) hiện trạng công trình và công trình lân cận trước khi sửa chữa, cải tạo CP (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (thiết kế bản vẽ thi công đối với dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng kèm theo kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng trong trường hợp pháp luật về xây dựng có yêu cầu (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>), gồm: + Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất kèm theo sơ đồ vị trí công trình;	
--	--	---	--

		+ Bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt chính của công trình; + Bản vẽ mặt bằng móng và mặt cắt móng kèm theo sơ đồ đầu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình gồm cấp nước, thoát nước, cấp điện; - Bản cam kết bảo đảm an toàn đối với công trình liền kề (đối với công trình xây dựng có công trình liền kề) (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. 5. Phí, lệ phí thanh toán trực tuyến: Nộp khi tiếp nhận hồ sơ. - Tại giao diện nộp hồ sơ ở mục “Thông tin phí, lệ phí” hiển thị danh sách các loại phí, lệ phí cần được thanh toán khi tiếp nhận hồ sơ. Công dân chọn hình thức thanh toán “Trực tuyến” và nhấn “Thanh toán”, hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định. - Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn “Đồng ý” để nộp hồ sơ trực tuyến. Mức nộp theo quy định tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh Quảng Bình, lệ phí cấp giấy phép là: 60.000 đồng/giấy phép. 6. Đăng ký hình thức nhận Kết quả TTHC (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến.	
--	--	--	--

		9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của UBND cấp huyện được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. II. Nộp hồ sơ trực tiếp: Nộp 02 bộ hồ sơ trực tiếp và lệ phí tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích theo thành phần hồ sơ và hướng dẫn nêu trên. Lệ phí cấp giấy phép xây dựng trong trường hợp nộp trực tiếp theo quy định tại Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 24/10/2016 của HĐND tỉnh Quảng Bình, cụ thể là: 75.000 đồng/giấy phép.	
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. 2. Kiểm tra thành phần hồ sơ: 2.1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị thành phố, thị xã hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện (sau đây gọi là Phòng chuyên môn cấp huyện) xử lý; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. + Tra cứu, trích xuất dữ liệu về CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành hồ sơ. + Vào menu <i>Quản lý phí, lệ phí</i> để theo dõi trạng thái phí, lệ phí. Trường hợp chưa thanh toán thì thông báo cho người nộp hồ sơ. 2.2. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu. 2.3. Trường hợp người có yêu cầu không bổ sung, hoàn thiện được hồ sơ thì gửi thông báo từ chối giải quyết yêu cầu qua thư điện tử hoặc tin nhắn qua điện thoại di động cho người yêu cầu.	04 giờ làm việc

Bước 2	Trưởng phòng Phòng chuyên môn cấp huyện	Xác nhận hồ sơ chuyển đến; phân công xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc
Bước 3	Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện	Kiểm tra, xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ đạt thì tham mưu dự thảo giấy phép; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp huyện. - Nếu hồ sơ không đạt; cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, làm văn bản hướng dẫn bổ sung hoặc văn bản trả hồ sơ nêu rõ lý do, nội dung bổ sung hoặc trả hồ sơ; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp huyện.	06 ngày làm việc
Bước 4	Trưởng phòng Phòng chuyên môn cấp huyện	1. Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo: + Nếu đồng ý: Thông qua dự thảo Giấy phép, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký phê duyệt. + Nếu không đồng ý: Chuyển lại Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện xử lý. 2. Thực hiện kết quả giải quyết TTHC của Lãnh đạo UBND cấp huyện: + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp huyện đồng ý ký phê duyệt giấy phép: Chuyển kết quả cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện; + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp huyện không đồng ý hoặc có sửa đổi, bổ sung: Chuyển cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện xử lý.	03 ngày làm việc
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện	- Phối hợp với Văn thư cơ quan vào sổ văn bản; lưu trữ hồ sơ; đóng dấu xác nhận vào hồ sơ bản vẽ. - Chuyển hồ sơ, kết quả cho Bộ phận tiếp tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện.	04 giờ làm việc
Bước 6	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử về kết quả TTHC đã có tại Bộ phận một cửa. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đã có kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký.	04 giờ làm việc

Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Nộp 02 bộ bản chính hoặc bản sao có chứng thực các thành phần hồ sơ có yêu cầu bản chính, bản chứng thực khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp /hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.	Không tính vào thời gian
		Tổng thời gian giải quyết TTHC	11 ngày làm việc

*** Biểu mẫu, Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form):**

Mẫu số 01, Phụ lục số II
(Ban hành kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG
(Sử dụng cho công trình Sửa chữa, cải tạo)

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố

1. Tên chủ đầu tư (Chủ hộ) ⁽¹⁾ :.....;
Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp:.....
- Người đại diện ⁽¹⁾:; Chức vụ:;
Số định danh cá nhân:.....Số điện thoại:
2. Thông tin công trình:
- Địa điểm xây dựng:
Lô đất số:.....Diện tíchm².
Tại số nhà: đường/phố
phường/xã:quận/huyện:.....
tỉnh, thành phố:
3. Tổ chức/cá nhân lập, thẩm tra thiết kế xây dựng:
3.1. Tổ chức/cá nhân lập thiết kế xây dựng:
- Tên tổ chức/cá nhân:
Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....
- Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ nhiệm, chủ trì thiết kế:
3.2. Tổ chức/cá nhân thẩm tra thiết kế xây dựng:
- Tên tổ chức/cá nhân:
- Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....
- Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ trì thẩm tra thiết kế:
4. Nội dung đề nghị cấp phép:
- Loại công trình:Cấp công trình:
- Cốt xây dựng:m.
- Khoảng lùi (nếu có):m.
- Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt):m².

- Tổng diện tích sàn:..... m² (trong đó ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum).

- Chiều cao công trình:m (trong đó ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum).

- Số tầng: (trong đó ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum).

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng.

6. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 -

2 -

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN/ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(Trường hợp nộp e-form: **Hệ thống một cửa điện tử tự động điền cụm từ sau “Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà.... ; có số tài khoản định danh... ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày... ”)**

Ghi chú:

1. Trường thông tin (1): Được đồng bộ với tên của chủ hồ sơ nộp trực tuyến trên Hệ thống.

Quy trình số: 03a.CPXD-CH

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH ĐỐI VỚI THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP DI DỜI ĐỐI VỚI CÔNG TRÌNH CẤP III, CẤP IV (CÔNG TRÌNH KHÔNG THEO TUYỂN/THEO TUYỂN TRONG ĐÔ THỊ/TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO/TƯỢNG ĐÀI, TRANH HOÀNH TRÁNG/THEO GIAI ĐOẠN CHO CÔNG TRÌNH KHÔNG THEO TUYỂN/THEO GIAI ĐOẠN CHO CÔNG TRÌNH THEO TUYỂN TRONG ĐÔ THỊ/DỰ ÁN)

Mã số TTHC: 1.013232.H46

Áp dụng tại cơ quan: UBND các huyện, thị xã, thành phố

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	I. Trường hợp cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến: 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên mạng internet tại địa chỉ: <i>https://dichvucong.quangbinh.gov.vn.</i> 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ/người được ủy quyền/người đại diện theo quy định pháp luật. 3. Chọn cơ quan thực hiện là UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là UBND cấp huyện), tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ “<i>Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).</i>” 4. Cập nhật đầy đủ thành phần hồ sơ cho từng loại công trình, cụ thể như sau: - Đơn đề nghị cấp giấy phép di dời công trình theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (<i>Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số).</i>	

		- Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất nơi công trình sẽ di dời đến và giấy tờ hợp pháp về sở hữu công trình theo quy định của pháp luật (<i>Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số</i>). - Bản vẽ hoàn công công trình (nếu có) hoặc bản vẽ thiết kế mô tả thực trạng công trình được di dời (<i>Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số</i>), gồm: + Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng và bản vẽ kết cấu chịu lực chính. + Bản vẽ tổng mặt bằng địa điểm công trình sẽ được di dời tới. + Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng tại địa điểm công trình sẽ di dời đến. - Báo cáo kết quả khảo sát đánh giá chất lượng hiện trạng của công trình do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực thực hiện (<i>Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số</i>). - Phương án di dời do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực thực hiện (<i>Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số</i>), gồm: + Phần thuyết minh về hiện trạng công trình và khu vực công trình sẽ được di dời đến. + Giải pháp di dời, phương án bố trí sử dụng phương tiện, thiết bị, nhân lực. + Giải pháp bảo đảm an toàn cho công trình, người, máy móc, thiết bị và công trình lân cận; bảo đảm vệ sinh môi trường; tiến độ di dời. + Tổ chức, cá nhân thực hiện di dời công trình. + Bản vẽ biện pháp thi công di dời công trình.	
--	--	---	--

		- Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. 5. Phí, lệ phí thanh toán trực tuyến: Nộp khi tiếp nhận hồ sơ. - Tại giao diện nộp hồ sơ ở mục “Thông tin phí, lệ phí” hiển thị danh sách các loại phí, lệ phí cần được thanh toán khi tiếp nhận hồ sơ. Công dân chọn hình thức thanh toán “Trực tuyến” và nhấn “Thanh toán”, hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định. - Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn “Đồng ý” để nộp hồ sơ trực tuyến. Mức nộp theo quy định tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh Quảng Bình, lệ phí cấp giấy phép là: 120.000 đồng/giấy phép. 6. Đăng ký hình thức nhận Kết quả TTHC (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến. 9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của UBND cấp huyện được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. II. Nộp hồ sơ trực tiếp: Nộp 02 bộ hồ sơ trực tiếp và lệ phí tại Trung tâm một cửa liên thông UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích theo thành phần hồ sơ và hướng dẫn nêu trên. Lệ phí cấp giấy phép xây dựng trong trường hợp nộp trực tiếp theo quy định tại Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 24/10/2016 của HĐND tỉnh Quảng Bình, cụ thể là: 150.000 đồng/giấy phép.	
--	--	---	--

Bước 1	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. 2. Kiểm tra thành phần hồ sơ: 2.1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị thành phố, thị xã hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện (sau đây gọi là Phòng chuyên môn cấp huyện) xử lý; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. + Tra cứu, trích xuất dữ liệu về CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành hồ sơ. + Vào menu <i>Quản lý phí, lệ phí</i> để theo dõi trạng thái phí, lệ phí. Trường hợp chưa thanh toán thì thông báo cho người nộp hồ sơ. 2.2. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu. 2.3. Trường hợp người có yêu cầu không bổ sung, hoàn thiện được hồ sơ thì gửi thông báo từ chối giải quyết yêu cầu qua thư điện tử hoặc tin nhắn qua điện thoại di động cho người yêu cầu.	04 giờ làm việc
Bước 2	Trưởng phòng Phòng chuyên môn cấp huyện	Xác nhận hồ sơ chuyển đến; phân công xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc
Bước 3	Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện	Kiểm tra, xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ đạt thì tham mưu dự thảo giấy phép; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp huyện. - Nếu hồ sơ không đạt; cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, làm văn bản hướng dẫn bổ sung hoặc văn bản trả hồ sơ nêu rõ lý do, nội dung bổ sung hoặc trả hồ sơ; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp huyện.	09 ngày làm việc

Bước 4	Trưởng phòng Phòng chuyên môn cấp huyện	1. Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo: + Nếu đồng ý: Thông qua dự thảo Giấy phép, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký phê duyệt. + Nếu không đồng ý: Chuyển lại Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện xử lý. 2. Thực hiện kết quả giải quyết TTHC của Lãnh đạo UBND cấp huyện: + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp huyện đồng ý ký phê duyệt giấy phép: Chuyển kết quả cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện; + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp huyện không đồng ý hoặc có sửa đổi, bổ sung: Chuyển cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện xử lý.	03 ngày làm việc
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện	- Phối hợp với Văn thư cơ quan vào sổ văn bản; lưu trữ hồ sơ; đóng dấu xác nhận vào hồ sơ bản vẽ. - Chuyển hồ sơ, kết quả cho Bộ phận tiếp tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện.	04 giờ làm việc
Bước 6	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử về kết quả TTHC đã có tại Bộ phận một cửa. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đã có kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký.	04 giờ làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Nộp 02 bộ bản chính hoặc bản sao có chứng thực các thành phần hồ sơ có yêu cầu bản chính, bản chứng thực khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp /hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.	Không tính vào thời gian
		Tổng thời gian giải quyết TTHC	14 ngày làm việc

*** Biểu mẫu, Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form):**

Mẫu số 01, Phụ lục số II

(Ban hành kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho Di dời công trình).

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

1. Tên chủ đầu tư (Chủ hộ) ⁽¹⁾ :.....;
- Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp:.....
- Người đại diện ⁽¹⁾:; Chức vụ:;
- Số định danh cá nhân:.....Số điện thoại:
2. Thông tin công trình:
 - Địa điểm xây dựng:
 - Lô đất số:.....Diện tíchm².
 - Tại số nhà: đường/phố
 - phường/xã:quận/huyện:.....
 - tỉnh, thành phố:
3. Tổ chức/cá nhân lập, thẩm tra thiết kế xây dựng:
 - 3.1. Tổ chức/cá nhân lập thiết kế xây dựng:
 - Tên tổ chức/cá nhân:
 - Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....
 - Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ nhiệm, chủ trì thiết kế:
 - 3.2. Tổ chức/cá nhân thẩm tra thiết kế xây dựng:
 - Tên tổ chức/cá nhân:
 - Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....
 - Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ trì thẩm tra thiết kế:
4. Nội dung đề nghị cấp phép:
 - Công trình cần di dời:
 - Loại công trình:Cấp công trình:
 - Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt):m².
 - Tổng diện tích sàn:m².
 - Chiều cao công trình:m.
 - Địa điểm công trình di dời đến:
 - Lô đất số:.....Diện tích m².
 - Tại: đường:
 - phường (xã)quận (huyện)
 - tỉnh, thành phố:
 - Số tầng:
 - Cốt xây dựng:m.
 - Khoảng lùi (nếu có):m.
5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng.

6. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 -

2 -

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN/ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(Trường hợp nộp e-form: Hệ thống một cửa điện tử tự động điền cụm từ sau “Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà.... ; có số tài khoản định danh... ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày...”)

Ghi chú:

1. Trường thông tin (1): Được đồng bộ với tên của chủ hồ sơ nộp trực tuyến trên Hệ thống.

Quy trình số: 03b.CPXD-CH

**QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH ĐỐI VỚI THỦ TỤC
CẤP GIẤY PHÉP DI DỜI ĐỐI VỚI NHÀ Ở RIÊNG LẺ**

Mã số TTHC: 1.013232.H46

Áp dụng tại cơ quan: UBND các huyện, thị xã, thành phố

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	I. Trường hợp cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến: 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên mạng internet tại địa chỉ: <i>https://dichvucong.quangbinh.gov.vn.</i> 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ/người được ủy quyền/người đại diện theo quy định pháp luật. 3. Chọn cơ quan thực hiện là UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là UBND cấp huyện), tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ “<i>Cấp giấy phép di dời đối với nhà ở riêng lẻ</i>” 4. Cập nhật đầy đủ thành phần hồ sơ cho từng loại công trình, cụ thể như sau: - Đơn đề nghị cấp giấy phép di dời công trình theo Mẫu số 01 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (<i>Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số.</i>) - Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất nơi công trình sẽ di dời đến và giấy tờ hợp pháp về sở hữu công trình theo quy định của pháp luật (<i>Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số.</i>)	

		- Bản vẽ hoàn công công trình (nếu có) hoặc bản vẽ thiết kế mô tả thực trạng công trình được di dời (<i>Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số</i>), gồm: + Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng và bản vẽ kết cấu chịu lực chính. + Bản vẽ tổng mặt bằng địa điểm công trình sẽ được di dời tới. + Bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng tại địa điểm công trình sẽ di dời đến. - Báo cáo kết quả khảo sát đánh giá chất lượng hiện trạng của công trình do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực thực hiện (<i>Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số</i>). - Phương án di dời do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực thực hiện (<i>Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số</i>), gồm: + Phân thuyết minh về hiện trạng công trình và khu vực công trình sẽ được di dời đến. + Giải pháp di dời, phương án bố trí sử dụng phương tiện, thiết bị, nhân lực. + Giải pháp bảo đảm an toàn cho công trình, người, máy móc, thiết bị và công trình lân cận; bảo đảm vệ sinh môi trường; tiến độ di dời. + Tổ chức, cá nhân thực hiện di dời công trình. + Bản vẽ biện pháp thi công di dời công trình. - Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. 5. Phí, lệ phí thanh toán trực tuyến: Nộp khi tiếp nhận hồ sơ.	
--	--	--	--

		- Tại giao diện nộp hồ sơ ở mục “Thông tin phí, lệ phí” hiển thị danh sách các loại phí, lệ phí cần được thanh toán khi tiếp nhận hồ sơ. Công dân chọn hình thức thanh toán “Trực tuyến” và nhấn “Thanh toán”, hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định. - Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn “Đồng ý” để nộp hồ sơ trực tuyến. Mức nộp theo quy định tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh Quảng Bình, lệ phí cấp giấy phép là: 60.000 đồng/giấy phép. 6. Đăng ký hình thức nhận Kết quả TTHC (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến. 9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của UBND cấp huyện được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. II. Nộp hồ sơ trực tiếp: Nộp 02 bộ hồ sơ trực tiếp và lệ phí tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích theo thành phần hồ sơ và hướng dẫn nêu trên. Lệ phí cấp giấy phép xây dựng trong trường hợp nộp trực tiếp theo quy định tại Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 24/10/2016 của HĐND tỉnh Quảng Bình, cụ thể là: 75.000 đồng/giấy phép.	
--	--	---	--

Bước 1	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. 2. Kiểm tra thành phần hồ sơ: 2.1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị thành phố, thị xã hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện (sau đây gọi là Phòng chuyên môn cấp huyện) xử lý; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. + Tra cứu, trích xuất dữ liệu về CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành hồ sơ. + Vào menu <i>Quản lý phí, lệ phí</i> để theo dõi trạng thái phí, lệ phí. Trường hợp chưa thanh toán thì thông báo cho người nộp hồ sơ. 2.2. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu. 2.3. Trường hợp người có yêu cầu không bổ sung, hoàn thiện được hồ sơ thì gửi thông báo từ chối giải quyết yêu cầu qua thư điện tử hoặc tin nhắn qua điện thoại di động cho người yêu cầu.	04 giờ làm việc
Bước 2	Trưởng phòng Phòng chuyên môn cấp huyện	Xác nhận hồ sơ chuyển đến; phân công xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc
Bước 3	Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện	Kiểm tra, xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ đạt thì tham mưu dự thảo giấy phép; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp huyện. - Nếu hồ sơ không đạt; cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, làm văn bản hướng dẫn bổ sung hoặc văn bản trả hồ sơ nêu rõ lý do, nội dung bổ sung hoặc trả hồ sơ; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp huyện.	06 ngày làm việc
Bước 4	Trưởng phòng	1. Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo:	03 ngày

	Phòng chuyên môn cấp huyện	+ Nếu đồng ý: Thông qua dự thảo Giấy phép, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký phê duyệt. + Nếu không đồng ý: Chuyển lại Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện xử lý. 2. Thực hiện kết quả giải quyết TTHC của Lãnh đạo UBND cấp huyện: + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp huyện đồng ý ký phê duyệt giấy phép: Chuyển kết quả cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện; + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp huyện không đồng ý hoặc có sửa đổi, bổ sung: Chuyển cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện xử lý.	làm việc
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện	- Phối hợp với Văn thư cơ quan vào sổ văn bản; lưu trữ hồ sơ; đóng dấu xác nhận vào hồ sơ bản vẽ. - Chuyển hồ sơ, kết quả cho Bộ phận tiếp tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện.	04 giờ làm việc
Bước 6	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử về kết quả TTHC đã có tại Bộ phận một cửa. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đã có kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký.	04 giờ làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Nộp 02 bộ bản chính hoặc bản sao có chứng thực các thành phần hồ sơ có yêu cầu bản chính, bản chứng thực khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp /hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.	Không tính vào thời gian
		Tổng thời gian giải quyết TTHC	11 ngày làm việc

*** Biểu mẫu, Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form):**

Mẫu số 01, Phụ lục số II

(Ban hành kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho Di dời công trình).

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

1. Tên chủ đầu tư (Chủ hộ) ⁽¹⁾ :.....;
- Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp:.....
- Người đại diện ⁽¹⁾:; Chức vụ:;
- Số định danh cá nhân:.....Số điện thoại:
2. Thông tin công trình:
 - Địa điểm xây dựng:
 - Lô đất số:.....Diện tíchm².
 - Tại số nhà: đường/phố
 - phường/xã:quận/huyện:.....
 - tỉnh, thành phố:
3. Tổ chức/cá nhân lập, thẩm tra thiết kế xây dựng:
 - 3.1. Tổ chức/cá nhân lập thiết kế xây dựng:
 - Tên tổ chức/cá nhân:
 - Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....
 - Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ nhiệm, chủ trì thiết kế:
 - 3.2. Tổ chức/cá nhân thẩm tra thiết kế xây dựng:
 - Tên tổ chức/cá nhân:
 - Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....
 - Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ trì thẩm tra thiết kế:
4. Nội dung đề nghị cấp phép:
 - Công trình cần di dời:
 - Loại công trình:Cấp công trình:
 - Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt):m².
 - Tổng diện tích sàn:m².
 - Chiều cao công trình:m.
 - Địa điểm công trình di dời đến:
 - Lô đất số:.....Diện tích m².
 - Tại: đường:
 - phường (xã)quận (huyện)
 - tỉnh, thành phố:
 - Số tầng:
 - Cốt xây dựng:m.
 - Khoảng lùi (nếu có):m.
5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng.

6. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 -

2 -

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN/ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(Trường hợp nộp e-form: Hệ thống một cửa điện tử tự động điền cụm từ sau “Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà.... ; có số tài khoản định danh... ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày...”)

Ghi chú:

1. Trường thông tin (1): Được đồng bộ với tên của chủ hồ sơ nộp trực tuyến trên Hệ thống.

Quy trình số: 04a.CPXD-CH

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH ĐỐI VỚI THỦ TỤC CẤP ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP XÂY DỰNG ĐỐI VỚI CÔNG TRÌNH CẤP III, CẤP IV (CÔNG TRÌNH KHÔNG THEO TUYẾN/THEO TUYẾN TRONG ĐÔ THỊ/ TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO/TƯỢNG ĐÀI, TRANH HOÀNH TRÁNG/THEO GIAI ĐOẠN CHO CÔNG TRÌNH KHÔNG THEO TUYẾN/ THEO GIAI ĐOẠN CHO CÔNG TRÌNH THEO TUYẾN TRONG ĐÔ THỊ/DỰ ÁN)

Mã số TTHC: 1.013226.H46

Áp dụng tại cơ quan: UBND các huyện, thị xã, thành phố

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	I. Trường hợp cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến: 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên mạng internet tại địa chỉ: <i>https://dichvucong.quangbinh.gov.vn</i>. 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ/người được ủy quyền/người đại diện theo quy định pháp luật. 3. Chọn cơ quan thực hiện là UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là UBND cấp huyện), tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ “<i>Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án).</i>” 4. Cập nhật đầy đủ thành phần hồ sơ cho từng loại công trình, cụ thể như sau: - Đơn đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng theo Mẫu số 02 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về điện thông tin (<i>Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân</i>	

		hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số). - Giấy phép xây dựng đã được cấp kèm theo bản vẽ đã được cấp (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản chụp (bản scan); đồng thời nộp bản chính khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua đường bưu chính công ích</i>). - Bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng điều chỉnh triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng tương ứng theo quy định tại Điều 55, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 59 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Báo cáo kết quả thẩm định và văn bản phê duyệt thiết kế xây dựng điều chỉnh của chủ đầu tư, trong đó phải có nội dung về bảo đảm an toàn chịu lực, an toàn phòng, chống cháy, nổ, bảo vệ môi trường; kèm theo các hồ sơ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 55 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP tương ứng với phần điều chỉnh thiết kế (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Trường hợp việc điều chỉnh thiết kế có thay đổi về diện tích sử dụng đất hoặc chức năng sử dụng đất của công trình đề nghị cấp giấy phép xây dựng thì phải có một trong các loại giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp giấy phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP.	
--	--	--	--

		5. Phí, lệ phí thanh toán trực tuyến: Nộp khi tiếp nhận hồ sơ. - Tại giao diện nộp hồ sơ ở mục “Thông tin phí, lệ phí” hiển thị danh sách các loại phí, lệ phí cần được thanh toán khi tiếp nhận hồ sơ. Công dân chọn hình thức thanh toán “Trực tuyến” và nhấn “Thanh toán”, hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định. - Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn “Đồng ý” để nộp hồ sơ trực tuyến. Mức nộp theo quy định tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh Quảng Bình, lệ phí điều chỉnh Giấy phép xây dựng là: 120.000 đồng/giấy phép. 6. Đăng ký hình thức nhận Kết quả TTHC (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến. 9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của UBND cấp huyện được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. II. Nộp hồ sơ trực tiếp: Nộp 02 bộ hồ sơ trực tiếp và lệ phí tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích theo thành phần hồ sơ và hướng dẫn nêu trên. Lệ phí cấp giấy phép xây dựng trong trường hợp nộp trực tiếp theo quy định tại Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 24/10/2016 của HĐND tỉnh Quảng Bình, cụ thể là: 150.000 đồng/giấy phép.	
--	--	--	--

Bước 1	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. 2. Kiểm tra thành phần hồ sơ: 2.1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị thành phố, thị xã hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện (sau đây gọi là Phòng chuyên môn cấp huyện) xử lý; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. + Tra cứu, trích xuất dữ liệu về CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành hồ sơ. + Vào menu <i>Quản lý phí, lệ phí</i> để theo dõi trạng thái phí, lệ phí. Trường hợp chưa thanh toán thì thông báo cho người nộp hồ sơ. 2.2. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu. 2.3. Trường hợp người có yêu cầu không bổ sung, hoàn thiện được hồ sơ thì gửi thông báo từ chối giải quyết yêu cầu qua thư điện tử hoặc tin nhắn qua điện thoại di động cho người yêu cầu.	04 giờ làm việc
Bước 2	Trưởng phòng Phòng chuyên môn cấp huyện	Xác nhận hồ sơ chuyển đến; phân công xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc
Bước 3	Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện	Kiểm tra, xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ đạt thì tham mưu dự thảo giấy phép; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp huyện. - Nếu hồ sơ không đạt; cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, làm văn bản hướng dẫn bổ sung hoặc văn bản trả hồ sơ nêu rõ lý do, nội dung bổ sung hoặc trả hồ sơ; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp huyện.	09 ngày làm việc

Bước 4	Trưởng phòng Phòng chuyên môn cấp huyện	1. Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo: + Nếu đồng ý: Thông qua dự thảo Giấy phép, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký phê duyệt. + Nếu không đồng ý: Chuyển lại Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện xử lý. 2. Thực hiện kết quả giải quyết TTHC của Lãnh đạo UBND cấp huyện: + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp huyện đồng ý ký phê duyệt giấy phép: Chuyển kết quả cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện; + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp huyện không đồng ý hoặc có sửa đổi, bổ sung: Chuyển cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện xử lý.	03 ngày làm việc
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện	- Phối hợp với Văn thư cơ quan vào sổ văn bản; lưu trữ hồ sơ; đóng dấu xác nhận vào hồ sơ bản vẽ. - Chuyển hồ sơ, kết quả cho Bộ phận tiếp tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện.	04 giờ làm việc
Bước 6	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử về kết quả TTHC đã có tại Bộ phận một cửa. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đã có kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký.	04 giờ làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Nộp 02 bộ bản chính hoặc bản sao có chứng thực các thành phần hồ sơ có yêu cầu bản chính, bản chứng thực khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp /hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.	Không tính vào thời gian
		Tổng thời gian giải quyết TTHC	14 ngày làm việc

*** Biểu mẫu, Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form):**

Mẫu số 02, Phụ lục số II
(Ban hành kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP XÂY DỰNG
(Sử dụng cho Công trình)

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

1. Tên chủ đầu tư (Chủ hộ) ⁽¹⁾:; Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp:.....

- Người đại diện ⁽¹⁾:; Chức vụ:; Số định danh cá nhân:.....

- Số điện thoại:

2. Địa điểm xây dựng:

Lô đất số:.....Diện tích m².

Tại: đường:

phường (xã)quận (huyện)

tỉnh, thành phố:

3. Giấy phép xây dựng đã được cấp: (số, ngày, cơ quan cấp)

Nội dung Giấy phép:

- ...

4. Nội dung đề nghị điều chỉnh so với Giấy phép đã được cấp:

- ...

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình theo thiết kế điều chỉnh: tháng.

6. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép điều chỉnh được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 -

2 -

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN/ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(Trường hợp nộp e-form: **Hệ thống một cửa điện tử tự động điền cụm từ sau “Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà.... ; có số tài khoản định danh... ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày...”**)

Ghi chú:

1. Trường thông tin (1): Được đồng bộ với tên của chủ hồ sơ nộp trực tuyến trên Hệ thống.

Quy trình số: 04b.CPXD-CH

**QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH ĐỐI VỚI THỦ TỤC CẤP ĐIỀU
CHỈNH GIẤY PHÉP XÂY DỰNG ĐỐI VỚI NHÀ Ở RIÊNG LẺ**

Mã số TTHC: 1.013226.H46

Áp dụng tại cơ quan: UBND các huyện, thị xã, thành phố

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	I. Trường hợp cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến: 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên mạng internet tại địa chỉ: <i>https://dichvucong.quangbinh.gov.vn</i>. 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ/người được ủy quyền/người đại diện theo quy định pháp luật. 3. Chọn cơ quan thực hiện là UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là UBND cấp huyện), tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ “<i>Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ</i>” 4. Cập nhật đầy đủ thành phần hồ sơ cho từng loại công trình, cụ thể như sau: - Đơn đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng theo Mẫu số 02 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về điện thông tin (<i>Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số</i>). - Giấy phép xây dựng đã được cấp kèm theo bản vẽ đã được cấp (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản chụp (bản scan); đồng thời nộp bản chính khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua đường bưu chính công ích</i>). - Bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng điều chỉnh triển khai sau	

		thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng tương ứng theo quy định tại Điều 55, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 59 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Trường hợp việc điều chỉnh thiết kế có thay đổi về diện tích sử dụng đất hoặc chức năng sử dụng đất của công trình đề nghị cấp giấy phép xây dựng thì phải có một trong các loại giấy tờ hợp pháp về đất đai để cấp giấy phép xây dựng theo quy định tại Điều 53 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử. Trường hợp nộp bản chụp (bản scan) thì người nộp mang bản chính hoặc bản sao có chứng thực đến nộp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích</i>). - Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. 5. Phí, lệ phí thanh toán trực tuyến: Nộp khi tiếp nhận hồ sơ. - Tại giao diện nộp hồ sơ ở mục “Thông tin phí, lệ phí” hiển thị danh sách các loại phí, lệ phí cần được thanh toán khi tiếp nhận hồ sơ. Công dân chọn hình thức thanh toán “Trực tuyến” và nhấn “Thanh toán”, hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định. - Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn “Đồng ý” để nộp hồ sơ trực tuyến. Mức nộp theo quy định tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh Quảng Bình, lệ phí điều chỉnh Giấy phép xây dựng là: 120.000 đồng/giấy	
--	--	--	--

		phép. 6. Đăng ký hình thức nhận Kết quả TTHC (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến. 9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của UBND cấp huyện được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. II. Nộp hồ sơ trực tiếp: Nộp 02 bộ hồ sơ trực tiếp và lệ phí tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích theo thành phần hồ sơ và hướng dẫn nêu trên. Lệ phí cấp giấy phép xây dựng trong trường hợp nộp trực tiếp theo quy định tại Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 24/10/2016 của HĐND tỉnh Quảng Bình, cụ thể là: 150.000 đồng/giấy phép.	
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. 2. Kiểm tra thành phần hồ sơ: 2.1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị thành phố, thị xã hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện (sau đây gọi là Phòng chuyên môn cấp huyện) xử lý; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. + Tra cứu, trích xuất dữ liệu về CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành hồ sơ. + Vào menu <i>Quản lý phí, lệ phí</i> để theo dõi trạng thái phí, lệ phí. Trường hợp chưa thanh toán thì thông báo cho người nộp hồ sơ.	04 giờ làm việc

		2.2. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu. 2.3. Trường hợp người có yêu cầu không bổ sung, hoàn thiện được hồ sơ thì gửi thông báo từ chối giải quyết yêu cầu qua thư điện tử hoặc tin nhắn qua điện thoại di động cho người yêu cầu.	
Bước 2	Trưởng phòng Phòng chuyên môn cấp huyện	Xác nhận hồ sơ chuyển đến; phân công xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc
Bước 3	Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện	Kiểm tra, xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ đạt thì tham mưu dự thảo giấy phép; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp huyện. - Nếu hồ sơ không đạt; cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, làm văn bản hướng dẫn bổ sung hoặc văn bản trả hồ sơ nêu rõ lý do, nội dung bổ sung hoặc trả hồ sơ; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp huyện.	06 ngày làm việc
Bước 4	Trưởng phòng Phòng chuyên môn cấp huyện	1. Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo: + Nếu đồng ý: Thông qua dự thảo Giấy phép, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký phê duyệt. + Nếu không đồng ý: Chuyển lại Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện xử lý. 2. Thực hiện kết quả giải quyết TTHC của Lãnh đạo UBND cấp huyện: + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp huyện đồng ý ký phê duyệt giấy phép: Chuyển kết quả cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện; + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp huyện không đồng ý hoặc có sửa đổi, bổ sung: Chuyển cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện xử lý.	03 ngày làm việc
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện	- Phối hợp với Văn thư cơ quan vào sổ văn bản; lưu trữ hồ sơ; đóng dấu xác nhận vào hồ sơ bản vẽ. - Chuyển hồ sơ, kết quả cho Bộ phận tiếp tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện.	04 giờ làm việc

Bước 6	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử về kết quả TTHC đã có tại Bộ phận một cửa. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đã có kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký.	04 giờ làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Nộp 02 bộ bản chính hoặc bản sao có chứng thực các thành phần hồ sơ có yêu cầu bản chính, bản chứng thực khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp /hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.	Không tính vào thời gian
		Tổng thời gian giải quyết TTHC	11 ngày làm việc

*** Biểu mẫu, Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form):**

Mẫu số 02, Phụ lục số II

(Ban hành kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho Công trình)

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

1. Tên chủ đầu tư (Chủ hộ) ⁽¹⁾:; Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp:.....

- Người đại diện ⁽¹⁾:; Chức vụ:; Số định danh cá nhân:.....

- Số điện thoại:

2. Địa điểm xây dựng:

Lô đất số:.....Diện tích m².

Tại: đường:

phường (xã)quận (huyện)

tỉnh, thành phố:

3. Giấy phép xây dựng đã được cấp: (số, ngày, cơ quan cấp)

Nội dung Giấy phép:

- ...

4. Nội dung đề nghị điều chỉnh so với Giấy phép đã được cấp:

- ...

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình theo thiết kế điều chỉnh: tháng.

6. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép điều chỉnh được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 -

2 -

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN/ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(Trường hợp nộp e-form: Hệ thống một cửa điện tử tự động điền cụm từ sau “Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà.... ; có số tài khoản định danh... ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày...”)

Ghi chú:

1. Trường thông tin (1): Được đồng bộ với tên của chủ hồ sơ nộp trực tuyến trên Hệ thống.

Quy trình số: 05.CPXD-CH

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH ĐỐI VỚI THỦ TỤC GIA HẠN GIẤY PHÉP XÂY DỰNG ĐỐI VỚI CÔNG TRÌNH CẤP III, CẤP IV (CÔNG TRÌNH KHÔNG THEO TUYẾN/THEO TUYẾN TRONG ĐÔ THỊ/TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO/TƯỢNG ĐÀI, TRANH HOÀNH TRÁNG/THEO GIAI ĐOẠN CHO CÔNG TRÌNH KHÔNG THEO TUYẾN/THEO GIAI ĐOẠN CHO CÔNG TRÌNH THEO TUYẾN TRONG ĐÔ THỊ/DỰ ÁN) VÀ NHÀ Ở RIÊNG LẺ

Mã số TTHC: 1.013227.H46

Áp dụng tại cơ quan: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	I. Trường hợp cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến: 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên mạng internet tại địa chỉ: <i>https://dichvucong.quangbinh.gov.vn</i>. 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ/người được ủy quyền/người đại diện theo quy định pháp luật. 3. Chọn cơ quan thực hiện là UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là UBND cấp huyện), tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ “<i>Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án) và nhà ở riêng lẻ</i>”. 4. Cập nhật đầy đủ thành phần hồ sơ cho từng loại công trình, cụ thể như sau: - Đơn đề nghị cấp lại giấy phép xây dựng, trong đó giải trình rõ lý do đề nghị gia hạn theo Mẫu số 02 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về điền thông tin (<i>Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh</i>	

		chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số). - Giấy phép xây dựng đã được cấp (<i>Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản chụp (bản scan); đồng thời nộp bản chính khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua đường bưu chính công ích</i>); - Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. 5. Phí, lệ phí thanh toán trực tuyến: Nộp khi tiếp nhận hồ sơ. - Tại giao diện nộp hồ sơ ở mục “Thông tin phí, lệ phí” hiển thị danh sách các loại phí, lệ phí cần được thanh toán khi tiếp nhận hồ sơ. Công dân chọn hình thức thanh toán “Trực tuyến” và nhấn “Thanh toán”, hệ thống tự động điều hướng đến giao diện thanh toán qua nền tảng Payment Platform của Cổng DVC quốc gia. Công dân thực hiện thanh toán trực tuyến đúng với số tiền phí, lệ phí theo quy định. - Sau khi đã thanh toán thành công, hệ thống tự động điều hướng về giao diện nộp hồ sơ trực tuyến của công dân. Khi đó công dân có thể thực hiện in biên lai hóa đơn đã thanh toán và nhấn “Đồng ý” để nộp hồ sơ trực tuyến. Mức nộp theo quy định tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh Quảng Bình, lệ phí gia hạn Giấy phép xây dựng là: 12.000 đồng/giấy phép. 6. Đăng ký hình thức nhận Kết quả TTHC (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến. 9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của UBND cấp huyện được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ.	
--	--	---	--

		II. Nộp hồ sơ trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp và lệ phí tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích theo thành phần hồ sơ và hướng dẫn nêu trên. Lệ phí cấp giấy phép xây dựng trong trường hợp nộp trực tiếp theo quy định tại Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND ngày 24/10/2016 của HĐND tỉnh Quảng Bình, cụ thể là: 15.000 đồng/giấy phép.	
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. 2. Kiểm tra thành phần hồ sơ: 2.1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị thành phố, thị xã hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện (sau đây gọi là Phòng chuyên môn cấp huyện) xử lý; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. + Tra cứu, trích xuất dữ liệu về CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành hồ sơ. + Thông báo cho người nộp hồ sơ gửi bản chính <i>Giấy phép xây dựng đã được cấp</i> qua dịch vụ bưu chính công ích. 2.2. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu. 2.3. Trường hợp người có yêu cầu không bổ sung, hoàn thiện được hồ sơ thì gửi thông báo từ chối giải quyết yêu cầu qua thư điện tử hoặc tin nhắn qua điện thoại di động cho người yêu cầu.	04 giờ làm việc
Bước 2	Trưởng phòng Phòng chuyên môn cấp huyện	Xác nhận hồ sơ chuyển đến; phân công xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc
Bước 3	Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện	Kiểm tra, xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ đạt thì tham mưu dự thảo cấp lại Giấy phép xây dựng; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp huyện.	02 ngày làm việc

		- Nếu hồ sơ không đạt; cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, làm văn bản hướng dẫn bổ sung hoặc văn bản trả hồ sơ nêu rõ lý do, nội dung bổ sung hoặc trả hồ sơ; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp huyện.	
Bước 4	Trưởng phòng Phòng chuyên môn cấp huyện	1. Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo: + Nếu đồng ý: Thông qua dự thảo cấp lại giấy phép xây dựng, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký phê duyệt. + Nếu không đồng ý: Chuyển lại chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện xử lý. 2. Thực hiện kết quả giải quyết TTHC của Lãnh đạo UBND cấp huyện: + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp huyện đồng ý ký phê duyệt: Chuyển kết quả cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện; + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp huyện không đồng ý hoặc có sửa đổi, bổ sung: Chuyển cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện xử lý.	08 giờ làm việc
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện	- Phối hợp với Văn thư cơ quan vào sổ văn bản; lưu trữ hồ sơ. - Chuyển hồ sơ, kết quả cho Bộ phận tiếp tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện.	04 giờ làm việc
Bước 6	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử về kết quả TTHC đã có tại Bộ phận một cửa. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đã có kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký.	04 giờ làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Nộp bộ bản chính hoặc bản sao có chứng thực các thành phần hồ sơ có yêu cầu bản chính, bản chứng thực khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp /hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.	Không tính vào thời gian
		Tổng thời gian giải quyết TTHC	05 ngày làm việc

*** Biểu mẫu, Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form):**

Mẫu số 02, Phụ lục số II
(Ban hành kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN GIẤY PHÉP XÂY DỰNG
(Sử dụng cho Công trình)

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

1. Tên chủ đầu tư (Chủ hộ) ⁽¹⁾:; Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp:.....

- Người đại diện ⁽¹⁾:; Chức vụ:; Số định danh cá nhân:.....

- Số điện thoại:

2. Địa điểm xây dựng:

Lô đất số:.....Diện tích m².

Tại: đường:

phường (xã)quận (huyện)

tỉnh, thành phố:

3. Giấy phép xây dựng đã được cấp: (số, ngày, cơ quan cấp)

Nội dung Giấy phép:

.....

4. Lý do đề nghị gia hạn:

.....

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình theo gia hạn: tháng.

6. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép điều chỉnh được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 -

2 -

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN/ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(Trường hợp nộp e-form: **Hệ thống một cửa điện tử tự động điền cụm từ sau “Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà.... ; có số tài khoản định danh... ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày...”**)

Ghi chú:

1. Trường thông tin (1): Được đồng bộ với tên của chủ hồ sơ nộp trực tuyến trên Hệ thống.

Quy trình số: 06.CPXD-CH

QUY TRÌNH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH ĐỐI VỚI THỦ TỤC CẤP LẠI GIẤY PHÉP XÂY DỰNG ĐỐI VỚI CÔNG TRÌNH CẤP III, CẤP IV (CÔNG TRÌNH KHÔNG THEO TUYẾN/THEO TUYẾN TRONG ĐÔ THỊ/TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO/TƯỢNG ĐÀI, TRANH HOÀNH TRÁNG/THEO GIAI ĐOẠN CHO CÔNG TRÌNH KHÔNG THEO TUYẾN/THEO GIAI ĐOẠN CHO CÔNG TRÌNH THEO TUYẾN TRONG ĐÔ THỊ/DỰ ÁN) VÀ NHÀ Ở RIÊNG LẺ

Mã số TTHC: 1.013235.H46

Áp dụng tại cơ quan: UBND các huyện, thị xã, thành phố

Quy trình	Đối tượng thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Nộp hồ sơ	Người nộp hồ sơ	I. Trường hợp cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến: 1. Truy nhập Cổng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên mạng internet tại địa chỉ: <i>https://dichvucong.quangbinh.gov.vn</i>. 2. Đăng ký/Đăng nhập vào Hệ thống bằng tài khoản của chủ hồ sơ/người được ủy quyền/người đại diện theo quy định pháp luật. 3. Chọn cơ quan thực hiện là UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là UBND cấp huyện), tại danh sách dịch vụ công lựa chọn dịch vụ “<i>Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/ Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án) và nhà ở riêng lẻ</i>” 4. Cập nhật đầy đủ thành phần hồ sơ cho từng loại công trình, cụ thể như sau: - Đơn đề nghị cấp lại giấy phép xây dựng, trong đó giải trình rõ lý do đề nghị cấp lại theo Mẫu số 02 Phụ lục số II Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ (<i>Hình thức nộp: Nhập thông tin trên biểu mẫu tương tác điện tử (e-from) được xác thực bằng tài khoản VneID của tổ chức hoặc đại diện tổ chức hoặc tài</i>	

		<i>khoản VneID của cá nhân hoặc ký số xác thực; hoặc đính kèm File ảnh chụp từ bản chính hoặc bản điện tử có ký số).</i> - Giấy phép xây dựng đã được cấp (đối với trường hợp bị rách, nát) <i>(Hình thức nộp: Bản điện tử có ký số hoặc bản chụp (bản scan); đồng thời nộp bản chính khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua đường bưu chính công ích);</i> - Khuyến khích chủ đầu tư chủ động áp dụng BIM trong đầu tư xây dựng và có trách nhiệm cập nhật tệp tin BIM trong hồ sơ thiết kế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP. 5. Phí, lệ phí thanh toán trực tuyến: Không. 6. Đăng ký hình thức nhận Kết quả TTHC (TTHC): Trực tiếp/ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến. 7. Đăng ký hình thức nhận thông báo về tình hình giải quyết hồ sơ: Thư điện tử (email)/ hoặc tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo)/ hoặc tin nhắn SMS trên điện thoại di động. 8. Người nộp hồ sơ được cấp mã để tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trực tuyến. 9. Trong quá trình thực hiện dịch vụ công, tổ chức, cá nhân có thể liên hệ qua số điện thoại và hộp thư điện tử của UBND cấp huyện được đăng tải kèm theo quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến này để được hướng dẫn, hỗ trợ. II. Nộp hồ sơ trực tiếp: Nộp hồ sơ trực tiếp và lệ phí tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích theo thành phần hồ sơ và hướng dẫn nêu trên.	
Bước 1	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện	1. Kiểm tra, hoàn thiện thông tin của người nộp hồ sơ. 2. Kiểm tra thành phần hồ sơ: 2.1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Tiếp nhận, cập nhật lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị thành phố, thị xã hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện (sau đây gọi là Phòng chuyên môn cấp huyện) xử lý; gửi Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho	04 giờ làm việc

		người nộp hồ sơ. + Tra cứu, trích xuất dữ liệu về CCCD của cá nhân đề nghị từ CSDL quốc gia về dân cư và gắn vào thành hồ sơ. + Thông báo cho người nộp hồ sơ gửi bản chính Giấy phép xây dựng đã được cấp qua dịch vụ bưu chính công ích. 2.2. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, không hợp lệ: Gửi thông báo cho người nộp, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu. 2.3. Trường hợp người có yêu cầu không bổ sung, hoàn thiện được hồ sơ thì gửi thông báo từ chối giải quyết yêu cầu qua thư điện tử hoặc tin nhắn qua điện thoại di động cho người yêu cầu.	
Bước 2	Trưởng phòng Phòng chuyên môn cấp huyện	Xác nhận hồ sơ chuyển đến; phân công xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc
Bước 3	Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện	Kiểm tra, xử lý hồ sơ: - Nếu hồ sơ đạt thì tham mưu dự thảo cấp lại Giấy phép xây dựng; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp huyện. - Nếu hồ sơ không đạt; cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, làm văn bản hướng dẫn bổ sung hoặc văn bản trả hồ sơ nêu rõ lý do, nội dung bổ sung hoặc trả hồ sơ; trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn cấp huyện.	02 ngày làm việc
Bước 4	Trưởng phòng Phòng chuyên môn cấp huyện	1. Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo: + Nếu đồng ý: Thông qua dự thảo cấp lại giấy phép xây dựng, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện ký phê duyệt. + Nếu không đồng ý: Chuyển lại chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện xử lý. 2. Thực hiện kết quả giải quyết TTHC của Lãnh đạo UBND cấp huyện: + Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp huyện đồng ý ký phê duyệt: Chuyển kết quả cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện;	08 giờ làm việc

		+ Trường hợp Lãnh đạo UBND cấp huyện không đồng ý hoặc có sửa đổi, bổ sung: Chuyển cho chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện xử lý.	
Bước 5	Chuyên viên Phòng chuyên môn cấp huyện	- Phối hợp với Văn thư cơ quan vào sổ văn bản; lưu trữ hồ sơ. - Chuyển hồ sơ, kết quả cho Bộ phận tiếp tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện.	04 giờ làm việc
Bước 6	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm một cửa liên thông của UBND cấp huyện	- Xác nhận trên phần mềm một cửa điện tử về kết quả TTHC đã có tại Bộ phận một cửa. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đã có kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký.	04 giờ làm việc
Nhận kết quả	Người nộp hồ sơ	- Nộp bộ bản chính hoặc bản sao có chứng thực các thành phần hồ sơ có yêu cầu bản chính, bản chứng thực khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nhận kết quả TTHC theo hình thức đã đăng ký: Trực tiếp /hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích/ hoặc trực tuyến. Đồng thời nhận kết quả TTHC bản điện tử tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công.	Không tính vào thời gian
		Tổng thời gian giải quyết TTHC	05 ngày làm việc

*** Biểu mẫu, Mẫu biểu tương tác điện tử (e-form):**

Mẫu số 02, Phụ lục số II

(Ban hành kèm theo Nghị định số 175/2024/NĐ-CP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

1. Tên chủ đầu tư (Chủ hộ) ⁽¹⁾:; Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp :

- Người đại diện ⁽¹⁾:; Chức vụ:; Số định danh cá nhân:

- Số điện thoại:

2. Địa điểm xây dựng:

Lô đất số:Diện tích m².

Tại: đường:

phường (xã) quận (huyện)

tỉnh, thành phố:

3. Giấy phép xây dựng đã được cấp: (số, ngày, cơ quan cấp)

Nội dung Giấy phép:

-

4. Lý do đề nghị cấp lại:

-

5. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép điều chỉnh được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 -

2 -

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN/ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

(Trường hợp nộp e-form: Hệ thống một cửa điện tử tự động điền cụm từ sau “Mẫu đơn, Tờ khai điện tử đã được Hệ thống một cửa điện tử xác thực của tổ chức, doanh nghiệp hoặc ông/bà... ; có số tài khoản định danh... ; Mã số hồ sơ... ; Tiếp nhận ngày...”)

Ghi chú:

1. Trường thông tin (1): Được đồng bộ với tên của chủ hồ sơ nộp trực tuyến trên Hệ thống.